

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày: 24/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đại Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Thanh Hà

Bà Nguyễn Thị Định

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Công Q (Tên gọi khác: C; Lê Thế Tr)

Sinh năm: 1968 tại huyện B, tỉnh Hòa Bình

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Tr, xã B, huyện B, tỉnh Hòa Bình

Trú tại: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Đắk Lắk

Nghề nghiệp: Làm Nông; Học vấn: 5/10; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công C – Sinh năm: 1938 và bà Bùi Thị N – Sinh năm: 1948; Trú tại: Xóm Tr, xã Đ B, huyện B, tỉnh B. Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Bị cáo có vợ là Phạm Thị H - Sinh năm: 1968; Trú tại: Xóm Tr, xã B, huyện B, tỉnh B và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MY, tỉnh Gia Lai bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2023 đến nay (Có mặt).

+ Những người bị hại:

1/ Ông **Jrất** – Sinh năm: 1961

Trú tại: Làng K, xã H, huyện MY tỉnh Gia Lai (Vắng Mặt)

2/ Ông **M** – Sinh năm: 1972

Trú tại: Làng K, xã H, huyện MY tỉnh Gia Lai (VẮNG MẶT)

3/ Ông **N** – Sinh năm: 1942

Trú tại: Làng K, xã H, huyện MY tỉnh Gia Lai (VẮNG MẶT)

+ Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Đinh Văn X** – Sinh năm: 1974

Trú tại: Thôn TB, xã K, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai (VẮNG MẶT)

2/ Bà **Trần Thị Kiệm** – Sinh năm: 1982

Trú tại: Thôn 3, xã EH, huyện EH, tỉnh Đăk Lăk (CÓ MẶT)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/3/2002, Đinh Công Q cùng Đinh Văn X là em ruột của Q và Bùi Văn B rủ nhau đi săn thú rừng. Cả ba sử dụng xe máy của Đinh Văn X mang theo 01 khẩu súng Kalipđu loại 1 nòng (*súng của Đinh Công Quyến*), đèn pin, xoong nồi... đến địa bàn xã Tr, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai để săn. Do rừng ở đây bị cháy nên Q rủ B, X đến làng ĐK, xã H, huyện MY, tỉnh Gia Lai để săn và ở lại trong rừng 02 đêm nhưng không săn được thú rừng. Đến khoảng 23 giờ ngày 03/3/2002, khi đi ngang khu vực rẫy người dân thì nhìn thấy 03 con bò của các ông J, N và ông M đang cột ở gốc cây ngoài ruộng, Đinh Công Q nảy sinh ý định trộm cắp 03 con bò trên nên nói với X và B đến dắt bò thì tất cả đồng ý. Cả ba đi đến chỗ 03 con bò bị cột mở dây mỗi người dắt 01 con đi, dắt ra đến đường nhựa thì Q và Xiển cột giấu bò trong bụi le. Sau đó Q, X thuê xe tải nhỏ loại 1,5 tấn BKS 81K – 4977 của Nguyễn Minh Th ở phường YT, thành phố P, tỉnh Gia Lai xuống đưa bò lên xe đi bán, quá trình dắt bò thì 01 con bò của ông J bỏ chạy không tìm được. Trong lúc Q và đồng phạm đang đưa bò lên xe thì bị Công an xã H phát hiện, Đinh Văn X và Bùi Văn B chạy trốn, sau đó B bị bắt giữ. Còn Đinh Công Q chạy thoát và ra đường Quốc lộ đón xe khách bỏ trốn. Ngày 14/3/2002 Đinh Văn X bị Công an huyện MY bắt giữ.

03 con bò do Q, X và B trộm cắp được có đặc điểm và trị giá như sau: 01 con bò cái lông vàng của ông J trị giá là 2.500.000 đồng; 01 con bò đực lông màu đen của ông N trị giá 2.700.000 đồng; 01 con bò đực lông màu đen của ông M trị giá 2.000.000 đồng.

Ngày 13/3/2002 Cơ quan Công an huyện MY, tỉnh Gia Lai đã ra quyết định khởi tố vụ hình sự về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 14/3/2002 Cơ quan Công an huyện M Y khởi tố bị can đối với

Bùi Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 15/3/2002 Cơ quan Công an huyện MY khởi tố bị can đối với Đinh Văn X về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ngày 22/4/2002 Cơ quan Công an huyện MY khởi tố bị can đối với Đinh Công Q về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và ra Quyết định truy nã số: 04 ngày 22/4/2002 đối với Đinh Công Q. Tuy nhiên, không truy bắt được Q nên ngày 22/7/2002 Công an huyện MY ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 04 đối với Đinh Công Q.

Ngày 20/11/2002 Tòa án nhân dân huyện MY đã xét xử bị cáo Đinh Văn X và Bùi Văn B về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Tuyên phạt Đinh Văn X 09 tháng tù và Bùi Văn B 06 tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng.

Ngày 04/4/2023, Đinh Công Q đã đến Công an huyện MY đầu thú. Ngày 07 tháng 4 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MY phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị cáo và Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Đinh Công Q để điều tra theo quy định.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang, Đinh Công Quyền đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra, theo lời khai của Đinh Văn X thì vào khoảng tháng 11-12 năm 2001, Đinh Công Q, Đinh Văn X và các đối tượng khác còn thực hiện hành vi trộm cắp 07 (*bảy*) con bò của người dân tại làng ĐK, xã H, huyện MY, tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Đinh Văn X thì không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh hành vi trộm cắp tài sản (*bò*) của Đinh Công Q và đồng phạm. Trong thời gian trên cũng không xác định được người bị hại. Đồng thời, theo quy định hành vi trộm cắp trên tính từ thời điểm trộm cắp năm 2001 đến nay cũng đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MY không có căn cứ để xử lý đối với hành vi này.

*** Về vật chứng vụ án:** 01 (một) khẩu súng Kalipđu (1 nòng), số súng: C1884. Tại Giấy giám định kỹ thuật số 796/GĐ ngày 24/9/2002 của Phòng Kỹ thuật - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai kết luận: Khẩu súng trên là loại súng Kalipđu (1 nòng) hệ 2 do Mỹ sản xuất. Dùng trang bị cho dân phòng thời nguy, nhà nước cho phép sử dụng để săn bắn. Không thuộc diện vũ khí Quốc phòng quản lý, 17 (mười bảy) viên đạn loại sử dụng cho súng săn (đã cũ, hư hỏng), 01 (một) con dao cầm tay có cán bằng tre, 01 (một) ví da, 01 (một) hộp dầu cao, 01 (một) túi vải. 02 (hai) đèn pin.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKS, ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MY, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Đinh Công Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Công Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; Điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đinh Công Q mức án từ 9 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đầu thú (Ngày 04/4/2023).

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MY đã trả lại 02 con Bò cho người bị hại ông M và ông N là đúng quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 (một) khẩu súng KLIP (cũ), số súng: C1884; 17 (mười bảy) viên đạn loại sử dụng cho súng KLIP (cũ, hư hỏng), 01 (một) con dao cầm tay có cán bằng tre (cũ) 01 (một) ví da (đã qua sử dụng), 01 (một) hộp dầu cao (đã qua sử dụng), 01 (một) túi vải (đã qua sử dụng), 02 (hai) đèn pin (đã qua sử dụng) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật

+ Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra: Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện MY, tỉnh Gia Lai. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 01/3/2002, Đinh Công Quyền và Đinh Văn X là em ruột của Q cùng Bùi Văn B rủ nhau đi săn thú rừng nhưng không săn được thú rừng. Đến khoảng 23 giờ ngày 03/3/2002, khi đi ngang khu vực rẫy người dân thì nhìn thấy 03 con bò của các ông J, ông và ông M đang cột ở gốc cây ngoài ruộng, Đinh Công Q rủ X và B đến dắt trộm bò thì tất cả đồng ý. Cả ba đi đến chỗ 03 con bò bị cột mở dây mỗi người dắt 01 con đi, dắt ra đến đường nhựa thì Q và X cột giấu bò trong bụi le. Sau đó Q, X thuê xe tải nhỏ loại 1,5 tấn BKS 81K – 4977 của Nguyễn Minh Th ở phường YTh, thành phố P, tỉnh Gia Lai xuống đưa bò lên xe đi bán, quá trình dắt bò thì 01 con bò của ông J bỏ chạy không tìm được. Trong lúc Q và đồng phạm đang đưa bò lên xe thì bị Công an xã H phát hiện, Đinh Văn X và Bùi Văn B chạy trốn, sau đó B bị bắt giữ. Còn Đinh Công Q chạy thoát và ra đường Quốc lộ đón xe khách bỏ trốn. Ngày 14/3/2002 Đinh Văn X bị Công an huyện MY bắt giữ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện MY truy tố Đinh Công Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản chiếm đoạt là 02 con bò của ông Mơih và ông Nét đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, đối với 01 con bò của ông J bị cáo Đinh Văn X đã bồi thường cho bị hại. Sau khi phạm tội Bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại cần được áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Xét bị cáo là người có sức khỏe, nhưng muốn có tiền tiêu xài từ việc làm bất chính, biết hành vi trộm cắp đó là phạm tội và sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, nhưng xuất phát từ lòng tham, lười lao động, thích thụ hưởng mà tài sản không phải do mình làm ra nên Bị cáo rủ Đinh Văn X và Bùi Văn B trộm cắp Bò bán lấy tiền tiêu sài, hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, Cơ quan điều tra phải ra Lệnh truy nã nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Đinh Văn X, Bùi Văn B và tài xế xe tải đã được xét xử, xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/HSST ngày 21/10/2002 của Tòa án nhân dân huyện MY, tỉnh Gia Lai nên Hội đồng xét xử không xem xét nữa.

Đối với bà Trần Thị K, quá trình chung sống bà K không biết Đinh Công Q là người trộm cắp và bị truy nã nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MY không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MY đã trả lại 02 con Bò cho người bị hại ông M và ông N là đúng quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 (một) khẩu súng KLIP (cũ), số súng: C1884; 17 (mười bảy) viên đạn loại sử dụng cho súng KLIP (cũ, hư hỏng), 01 (một) con dao cầm tay có cán bằng tre (cũ) 01 (một) ví da (đã qua sử dụng), 01 (một) hộp dầu cao (đã qua sử dụng), 01 (một) túi vải (đã qua sử dụng), 02 (hai) đèn pin (đã qua sử dụng) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật

[7] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, Đinh Văn X cũng không yêu cầu bị cáo trả lại một phần số tiền đã bồi thường con bò cho ông J nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Công Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Công Q phạm tội “ *Trộm cắp tài sản* ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; Điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt Bị cáo Đinh Công Q 9 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đầu thú (Ngày 04/4/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng:

- 01 (một) khẩu súng KLIP (cũ), số súng: C1884; 17 (mười bảy) viên đạn loại sử dụng cho súng KLIP (cũ, hư hỏng), 01 (một) con dao cầm tay có cán bằng tre (cũ) 01 (một) ví da (đã qua sử dụng), 01 (một) hộp dầu cao (đã qua sử dụng), 01 (một) túi vải (đã qua sử dụng), 02 (hai) đèn pin (đã qua sử dụng).

(Đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MY và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MY).

4. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc Bị cáo Đinh Công Q phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (**Ngày 24/8/ 2023**), Bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục thi hành án huyện Mang Yang (Khi án có hiệu lực)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đại Dương